

Bản án số: 186/2021/HS-ST

Ngày 23/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân* : Ông Nguyễn Duy Tuyên

Bà Nguyễn Thị Hữu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Tạ Quốc Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Dương Thị H, sinh năm 1984** tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình Ch (c) và bà Nguyễn Thị Ch; chồng là: Nguyễn Trọng Thủy H (đã ly hôn năm 2019) có 02 con lớn sinh năm 2007 nhỏ sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: không. Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác từ ngày 11/6/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*\*Người bị hại:*

**-Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1970, vắng mặt**

Nơi cư trú: Khôi x, Ph L, Sóc Sơn, Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng đầu tháng 5/2019, con trai chị Nguyễn Thị Ng là Ngô Ch H bị Công an huyện Sóc Sơn bắt về hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Qua người quen là Ngô Văn Ch thì chị Ng có quen biết với Dương Thị H, H nói có khả năng chạy giảm án được cho H. Sau đó, Ch đưa H đến nhà anh Ngô Văn Th (là em chồng chị Ng) để nói chuyện trao đổi với chị Ng, H nói với chị Ng sẽ lo được cho H mức án 18 tháng tù giam với số tiền 200.000.000đ, chị Ng đồng ý. Ngày 28/5/2019, chị Ng đưa cho H số tiền 150.000.000đ (H có viết giấy nhận tiền với sự chứng kiến của Ch) và ngày 05/6/2019, chị Ng đưa nốt số tiền 50.000.000đ cho H (H có viết giấy nhận tiền). Việc H nhận tiền đều nhận tại nhà chị Ng. Đến ngày 27/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn chuẩn bị xét xử H, H yêu cầu chị Ng đưa thêm 100.000.000đ để chạy giảm án. Chị Ng đồng ý và hỏi vay tiền của anh Ngô Văn Th và chị Đinh Thị Nhâm D . Sau đó, anh Th và chị D mang số tiền 100.000.000đ đến Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, H bảo chị D cầm tiền đi cùng H ra khu vực bãi xe Sơn Lâm thuộc tổ 12, thị trấn Sóc Sơn. Tại đây, chị D đưa cho H số tiền 100.000.000đ, H cầm tiền và đi lên xe ô tô màu đen, H ngồi trên xe khoảng 05 phút sau đó xuống xe đi cùng chị D về Tòa án. Tuy nhiên, phiên tòa xét xử H hoãn. Đến ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử Ngô Ch H và tuyên phạt H 08 năm tù, về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Khi đó, chị Ng biết H không thực hiện được như đã hứa hẹn nên chị Ng gặp H để đòi lại tiền. Ngày 06/11/2019, H viết giấy cam kết nhận tiền lo chạy án cho con trai chị Ng với số tiền 300.000.000đ. Đồng thời H nói với chị Ng sẽ lo cho con trai chị Ng về trại Vĩnh Phúc với thời gian thụ án là 04 năm nhưng chị Ng không đồng ý và yêu cầu H trả lại tiền. Do H không trả được tiền nên chị Ng đã có đơn trình báo cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn.

Tại bản kết luận giám định số 7812 ngày 03/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận chữ viết, chữ ký trên “ Giấy nhận tiền” và “ Giấy cam kết nhận tiền lo chạy án” là của Dương Thị H.

Quá trình điều tra, H khai nhận toàn bộ số tiền 300.000.000đ nhận của chị Ng, H đã đưa cho người tên là Hoàng Mạnh Tuấn, sinh năm 1975 ở xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để lo chạy giảm án cho H. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được đối tượng tên Tuấn. Ngoài lời khai của H thì không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xác định H đã đưa số tiền 300.000.000đ cho Tuấn. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý đối với Tuấn trong vụ án là phù hợp.

Đối với Ngô Văn Ch: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ khi được chị Ng là thím của Ch nhờ tìm người lo chạy giảm án cho H. Ch đã giới thiệu H cho chị Ng. Ch không biết giữa chị Ng và H thỏa thuận, trao đổi việc chạy án cho H như thế nào và Ch cũng không được hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Ch là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã tóm tắt trên, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

*Người bị hại là chị Nguyễn Thị Ng trình bày tại BL 33-36; 42-49:* Vào khoảng tháng 5/2019, con trai chị là Ngô Ch H bị Công an huyện Sóc Sơn bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau đó, chị có được Ngô Văn Ch giới thiệu gặp H. Qua trao đổi, H hứa sẽ lo chạy giảm án cho con trai chị với mức án là 18 tháng tù. H yêu cầu chị phải đưa tổng số tiền là 300.000.000đ. Tuy nhiên H đã không thực hiện đúng như cam kết, chị đã yêu cầu H trả lại tiền nhưng H đều khất lần không trả buộc chị phải làm đơn trình báo cơ quan Công an. Quá trình giải quyết tại Công an huyện Sóc Sơn, H đã trả lại cho chị đủ số tiền 300.000.000đ nên chị không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự và chị có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Bản cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự ; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Dương Thị H mức án từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án

Về dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/5/2019 đến ngày 27/9/2019 tại khối 11, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Dương Thị H là đối tượng không có nghề nghiệp, không có chức năng nhiệm vụ trong việc giải quyết vụ án “ Mua bán trái phép chất ma túy” đối với đối tượng Ngô Ch H nhưng vì cần tiền nên H đã dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin sai sự thật về khả năng chạy giảm án cho H để lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Ng số tiền 300.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền

sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào tính chất vụ án cũng như nhân thân của bị cáo nhận thấy ngoài hành vi phạm tội ở vụ án này thì ngày 16/6/2021, bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn khởi tố về hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý, giải quyết. Do vậy, đối với bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra người bị hại là chị Nguyễn Thị Ng đã nhận lại được toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt là 300.000.000đ. Chị Ng không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ....*”. Xét điều kiện bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:** Dương Thị H 08 (tám) năm tù, về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- TAHN
- Bị cáo .
- Đương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**